

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác 9 tháng và chương trình công tác 3 tháng cuối năm 2022

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông Vận tải, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Tài nguyên và Môi trường, Công thương.

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2022.

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ; Nghị quyết số 07-NQ/HU ngày 17/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện lần thứ 07 (Khóa VII); Nghị quyết số 88/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện.

Trong điều kiện còn nhiều khó khăn, thách thức như: Tác động của đại dịch Covid-19 làm ảnh hưởng đến tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội; tình hình sản xuất nông sản gặp nhiều khó khăn như: Dịch chuột phá hoại, nắng hạn kéo dài, giá vật tư nông nghiệp tăng cao,...; giá xăng dầu tăng cao dẫn đến các mặt hàng tăng cao như: vật liệu xây dựng, cước vận chuyển; các đối tượng vi phạm pháp luật ngày càng tinh vi... làm ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của nhân dân. Trước tình hình khó khăn trên, được sự quan tâm của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các sở ngành của tỉnh, sự lãnh đạo của Huyện ủy, sự giám sát của HĐND huyện, sự phối hợp của Mặt trận, các tổ chức đoàn thể, cùng với sự nỗ lực phấn đấu của các cấp, các ngành và doanh nghiệp trên địa bàn huyện, UBND huyện đã tập trung lãnh đạo tổ chức triển khai thực hiện các mặt công tác trọng tâm sau:

I. VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG, AN NINH

Trong 9 tháng đầu năm 2022, tổng giá trị sản xuất ước đạt 4.276,53 tỷ đồng (theo giá so sánh năm 2010) đạt 77,6% kế hoạch, bằng 73,2% so với cùng kỳ năm 2021, trong đó: Nông nghiệp - thủy sản đạt 1.739,36 tỷ đồng, bằng 117,45% so cùng kỳ; Công nghiệp - xây dựng đạt 1.576,45 tỷ đồng, bằng 42,57% so cùng kỳ; Dịch vụ 960,72 tỷ đồng, bằng 145,81% so cùng kỳ (*Kèm theo phụ lục*).

1. Lĩnh vực kinh tế

1.1. Nông lâm nghiệp: Đến ngày 14/9/2022, toàn huyện gieo trồng được 41.392,7ha⁽¹⁾/41.715 ha, đạt 99,2% kế hoạch, cao hơn 5,4% so với cùng kỳ. Dự ước tổng sản lượng lương thực đạt 44.596,9 tấn, đạt 82% kế hoạch, bằng 96,1% so với cùng kỳ. Trong đó:

- **Vụ Đông Xuân năm 2021-2022:** Nhân dân gieo trồng được 5.808,8ha/5.160,0ha, đạt 112,6% kế hoạch, tăng 5,3% so với cùng kỳ. Đến giữa tháng 5/2022, Nhân dân đã thu hoạch xong diện tích các loại cây trồng trong kỳ. Nhìn chung, năng suất các loại cây trồng đạt chỉ tiêu, kế hoạch đề ra.

- **Vụ mùa năm 2022:** Nhân dân gieo trồng được 35.583,9ha/36.555,0ha (bao gồm cả diện tích các loại cây trồng lâu năm, cây trồng lưu gốc), đạt 97,3% kế hoạch, cao hơn 5,4% so với cùng kỳ. Đến ngày 06/9/2022, Nhân dân đã thu hoạch được 5.216,8ha, đạt 13,4% diện tích so với dự kiến (tính cả diện tích cây mía, săn vụ Đông xuân 2021 - 2022).

- **Công tác khuyến nông, KHCN:** Tập trung chỉ đạo thực hiện các chính sách hỗ trợ người nông dân sản xuất, liên kết sản xuất theo các tiêu chuẩn như: VietGAP, GlobalGAP,... hướng tới phát triển các sản phẩm nông nghiệp có truy xuất nguồn gốc để người tiêu dùng nhận diện và yên tâm lựa chọn sản phẩm của huyện. Đẩy mạnh công tác truyền thông, giới thiệu, quảng bá và xúc tiến thương mại cho 02 sản phẩm OCOP của huyện; Triển khai các giải pháp thực hiện sản phẩm OCOP đổi mới Hạt mắc ca và Nhãn lồng T6.

Trong năm 2022, huyện triển khai 03 dự án khoa học và công nghệ⁽²⁾ bằng hình thức đặt hàng theo Nghị định 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ; 02 mô hình khuyến nông⁽³⁾. Thực hiện kiểm tra 05 cơ sở sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và kiểm tra chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm và xử lý vi phạm hành chính 04 cơ sở vi phạm, tổng số tiền là 11,5 triệu đồng.

- **Chăn nuôi, thú y:** Tiếp tục tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm;. Thực hiện phun tổng số 780 lít hóa chất⁽⁴⁾, đạt 100% kế hoạch. Đến nay, tổng đàn

⁽¹⁾ Lúa 3.922,7ha, thấp hơn 5,8% CK, đạt 96,9% KH; ngô 7.253,1ha, cao hơn 4,4% CK, đạt 84,4% KH; săn 11.765,8ha, cao hơn 1,4% CK, đạt 102,8% KH; đậu các loại 4.199,6ha, cao hơn 8% CK, đạt 96,6% KH; rau các loại 4.109,9ha, cao hơn 10,5% CK, đạt 96,9% KH; lạc 15,2ha, thấp hơn 61,9% CK, đạt 43,4% KH; thuốc lá 3,5ha, thấp hơn 44,4% CK, đạt 35% KH; mè 21ha, cao hơn 55,6% CK, đạt 84% KH; mía 8.412,3ha, cao hơn 16,6% CK, đạt 116% KH; cây hàng năm khác 360,7ha, thấp hơn 18% CK, đạt 81,1% KH; điều 396,6ha, thấp hơn 7,7% CK, đạt 100,4% KH; cây tiêu 51,6ha, thấp hơn 22,9% CK, đạt 129% KH; cây ăn quả 813,01ha, cao hơn 13,6% CK, đạt 105,2% KH; cây dược liệu 63,5ha, cao hơn 53% CK, đạt 105,8% KH; cây mắc ca 4,2ha.

⁽²⁾ Xây dựng mô hình trồng thâm canh cây nhãn tại xã Kong Yang dự kiến 1,5 ha/02-04 hộ dân; Xây dựng mô hình trồng thâm canh cây nhãn tại xã Kong Yang dự kiến 1,5 ha/02-04 hộ dân; Xây dựng mô hình trồng cây gừng theo hướng canh tác tổng hợp tại xã Đăk Song dự kiến 0,7 ha/01-02 hộ dân.

⁽³⁾ Mô hình thâm canh cây Dừa xiêm xanh với diện tích 08 ha/16 hộ tại xã Đăk Pơ Pho, Yang Nam, Chư Krey và Mô hình thâm canh cây Xoài Đài loan với diện tích 04 ha/08 hộ Đăk Ko Ning và Thị trấn.

⁽⁴⁾ Đợt 1 phun 420/420 lít Benkocid; Đợt 2 phun 360/360 lít Viabenkovet.

gia súc toàn huyện có 66.812 con ⁽⁵⁾, tăng 4.961 con so với cùng kỳ, đạt 102,8% kế hoạch. Hiện tại đàn gia súc phát triển bình thường.

- Về thuỷ lợi: Chỉ đạo ngành nông nghiệp hướng dẫn nhân dân nạo vét kênh mương để chủ động nguồn nước sản xuất nông nghiệp. Triển khai áp dụng các công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trong 9 tháng đầu năm ước đạt 2.875,6ha (trong đó: hố tiêu 40ha, rau các loại 1.820ha, cây ăn quả 451,6ha, mía 285ha, cây dược liệu 41ha, cỏ chăn nuôi 233ha, cây hàng năm khác 05ha), đạt 105,9% kế hoạch. Nhìn chung các công trình phát huy được hiệu quả, đảm bảo nước tưới để phục vụ nhân dân sản xuất.

- Thuỷ sản: Việc tận dụng các ao hồ để nuôi trồng thuỷ sản trên địa bàn huyện phát triển tương đối ổn định. Diện tích nuôi trồng và đánh bắt thuỷ sản 9 tháng đầu năm ước đạt 141ha, đạt 100% kế hoạch. Sản lượng thuỷ sản ước đạt 189tấn, đạt 90,9% kế hoạch.

- Công tác phòng, chống thiên tai: Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 08/4/2022 của Uỷ ban nhân dân huyện về phòng, chống thiên tai trên địa bàn huyện Kong Chro năm 2022.

Trong 9 tháng đầu năm, trên địa bàn huyện đã xảy ra một số đợt mưa dông, lốc sét, gió giật mạnh và một số đợt nắng hạn kéo dài nhưng nhìn chung tính mạng, sức khỏe, tài sản của Nhà nước và Nhân dân được bảo đảm an toàn; có một số thiệt hại nhẹ đã được chính quyền các địa phương hỗ trợ vận động Nhân dân tự khắc phục⁽⁶⁾.

⁽⁵⁾ Gồm đàn trâu 1.465 con, tăng 50 con, đạt 101,5% KH; đàn bò 45.667 con, tăng 2.355 con, đạt 102,1% KH (trong đó: bò lai 20.540 con, tăng 1.266 con, đạt 103,6% KH; tỷ lệ đàn bò lai đạt 45% tổng đàn bò, cao hơn 0,7% so với KH); đàn lợn 9.056 con (trong đó: Trang trại chăn nuôi heo Gia Lai Farms tại xã Chợ Glóng của Công ty cổ phần Gia Lai Farms đã nhập 1.631 con), tăng 1.667 con, đạt 110,4% KH; đàn dê 1.0624 con, tăng 889 con, đạt 100,1% KH; đàn gia cầm 53.757 con, tăng 5.647 con.

⁽⁶⁾

- Trong tháng 4/2022, trên địa bàn huyện xuất hiện dịch chuột gây hại là 14,3 ha/08 hộ tại xã Đăk Pling, bao gồm: lúa 7,3ha/05 hộ, tỷ lệ bị hại 20%, săn 07ha/03 hộ, tỷ lệ bị hại 20%. Trước tình hình đó, Uỷ ban nhân dân huyện chỉ đạo các xã/thị trấn nhất là các địa phương lân cận nơi xảy ra chuột gây hại triển khai công tác phòng, trừ chuột. Đến nay, các hộ đã trồng dặm lại, cây săn phục hồi và sinh trưởng phát triển bình thường.

- Từ cuối tháng 5 đến tháng 7, tại một số địa phương trên địa bàn huyện đã xảy ra hạn hán cục bộ dẫn đến 03/14 địa phương (thị trấn Kong Chro, xã An Trung và xã Yang Trung) có diện tích cây trồng bị thiệt hại do hạn hán, với tổng diện tích là 550,15ha, bao gồm:

+ Lúa cạn 31,7ha, mức độ thiệt hại dưới 30%. Đến nay, người dân đã chăm sóc cây phục hồi sinh trưởng phát triển

+ Lúa nước 11,15ha (5,45ha thiệt hại từ 30-70%; 5,7ha thiệt hại trên 70%). Đến nay, người dân đã chăm sóc cây phục hồi sinh trưởng phát triển.

+ Ngô lai 437,4ha (210,5ha thiệt hại từ 30-70%; 226,9ha thiệt hại trên 70%). Đến nay, người dân đã thu hoạch.

+ Sắn cao sản 43,9ha (41,9ha thiệt hại từ 30-70%; 02 ha thiệt hại trên 70%). Đến nay, người dân đã chăm sóc cây phục hồi sinh trưởng phát triển.

+ Đậu các loại 25ha (19,4ha thiệt hại từ 30-70%; 5,6ha thiệt hại trên 70%). Đến nay, người dân đã thu hoạch.

+ Đu đủ 01ha, mức độ thiệt hại trên 70%. Đến nay, người dân đã phá bỏ và chuyển đổi cây trồng.

- Xây dựng nông thôn mới: Ngày 08/3/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 318/QĐ-TTg về ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025 (gọi tắt là Bộ tiêu chí nông thôn mới cấp xã giai đoạn 2021 - 2025). Qua đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đang xây dựng Quyết định bộ Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh nên Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục thực hiện các chương trình thông qua lòng ghép các nguồn lực đầu tư thực hiện các tiêu chí gần đạt trong đó nâng cấp xây dựng đường giao thông nông thôn, kiên cố hóa kênh mương nội đồng; xây dựng các nhà sinh hoạt cộng đồng; Rà soát điều chỉnh, xây dựng quy chế quản lý quy hoạch ...; thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia cấp huyện, Ban quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia tại 13 xã.

- Công tác quản lý bảo vệ rừng:

Kế hoạch trồng rừng năm 2022 trên địa bàn huyện với diện tích 1.186,0 ha (do UBND tỉnh phân bổ). Trong đó: Trồng rừng sản xuất tập trung thuộc Dự án hỗ trợ đầu tư là 1.106,0 ha (*UBND các xã, thị trấn 1.009,2ha, Công ty TNHH MTV LN Kông Chro 96,8ha*) và trồng cây phân tán là 80,0 ha. Đến nay, các xã đã hoàn thành công tác trồng cây phân tán năm 2022 và trồng rừng được là 568,9 ha/13 xã.

Huyện đã hoàn thành việc giao rừng ngoài thực địa cho cộng đồng làng Hrách, xã Đăk Kơ Ning với diện tích 734ha (rừng phòng hộ là 673,99ha, rừng sản xuất là 60,01ha), đang tổ chức thẩm định công tác giao rừng năm 2022.

Trong 9 tháng đầu năm, các lực lượng đã tập trung quản lý, bảo vệ rừng, không xảy ra trường hợp cháy rừng; đã phát hiện, bắt giữ 22 vụ vi phạm⁽⁷⁾ (giảm 23 vụ so với cùng kỳ), tạm giữ hành chính 2,154 m³ gỗ xẻ (thông thường). Thực hiện xử lý 13 vụ vi phạm hành chính; tịch thu 4,019m³ gỗ tròn, xẻ các loại, 29,26 ster củi, 507kg gốc rễ, cành nhánh nhóm 1 và 300kg mủ trám; thu nộp ngân sách 92,25 triệu đồng. Hiện tại các cơ quan chức năng của huyện đang điều tra, xác minh 01 vụ phá rừng trái pháp luật xảy ra trên địa bàn xã Đăk Kơ Ning và Cơ quan Cảnh sát điều tra đang điều tra xử lý 01 vụ phá rừng trái pháp luật xảy ra trên địa bàn xã Đăk Pơ Pho.

1.2. Công nghiệp-TTCN: Giá trị sản lượng công nghiệp, tiêu thụ công nghiệp 9 tháng đầu năm ước đạt 682,56 tỷ đồng đạt 77,26% KH, bằng 133,06% so với cùng kỳ. Trong đó: Công nghiệp khai thác đạt 232,02 tỷ đồng, bằng 79%KH, bằng 127,5% so với cùng kỳ; công nghiệp chế biến, chế tạo đạt 189,97 tỷ đồng, bằng 77%KH, bằng 121,57% so với cùng kỳ; sản xuất, phân phối điện, khí đốt đạt 251,19 tỷ đồng, bằng 76%KH, bằng 151,95% so với cùng kỳ; cung cấp nước sinh hoạt đạt 9,38 tỷ đồng, bằng 75,04%KH.

⁽⁷⁾ 21 vụ vi phạm hành chính (01 vụ lấn chiếm rừng trái pháp luật; 10 vụ vận chuyển lâm sản trái pháp luật; 05 vụ tàng trữ lâm sản trái pháp luật; 02 vụ vi phạm thủ tục, hồ sơ và 03 vụ phá rừng trái pháp luật) và 01 vụ vi phạm hình sự (phá rừng trái pháp luật).

1.3. Thương mại: Trong 9 tháng đầu năm ước đạt 607,5 tỷ đồng đạt 81% kế hoạch, bằng 139,39% so với cùng kỳ.

Hoạt động thương mại được quan tâm, các mặt hàng chính sách xã hội và hàng tiêu dùng thiết yếu được đưa đến đồng bào miền núi, vùng sâu, vùng xa đáp ứng nhu cầu mua sắm tết, các ngày lễ, hội của nhân dân, góp phần ổn định giá cả thị trường; không có hiện tượng khan hàng, sốt giá, không có hiện tượng đổ xô mua hàng dự trữ, nguồn cung cũng như tình hình thị trường trong huyện khá ổn định. Công tác đảm bảo lưu thông hàng hóa, kiểm tra, kiểm soát thị trường, chất lượng hàng hóa, vệ sinh an toàn thực phẩm, chống buôn lậu, gian lận thương mại được kiểm tra chặt chẽ. Nhu cầu mua sắm của người dân vẫn duy trì.

1.4. Giao thông vận tải: Trong 9 tháng đầu năm ước đạt 89,9 tỷ đồng, đạt 78,04% kế hoạch, bằng 146,18% so với cùng kỳ. Trong đó khối lượng luân chuyển hàng hóa 23,08 triệu tấn.km đạt 91,5% KH, bằng 87,54% so với cùng kỳ; khối lượng luân chuyển hành khách 80,06 triệu HK.km đạt 90,86% KH, bằng 102,72% so với cùng kỳ.

1.5. Công tác đầu tư - xây dựng:

Tổng nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022 được Trung ương, tỉnh phân bổ đến nay là 153.671 triệu đồng^[8], đầu tư xây dựng 73 công trình^[9].

* **Đối với nguồn vốn đầu tư công được giao từ đầu năm 2022:** Kế hoạch vốn phân bổ 32.780 triệu đồng, để thực hiện chuẩn bị đầu tư 05 công trình, chuyển tiếp 01 công trình, khởi công mới 14 công trình. Đến nay đã thi công hoàn thành 10 công trình, đang triển khai thi công 04 công trình, 01 công trình chưa triển khai thi công do vướng tranh chấp về mặt bằng, 03 công trình chuẩn bị đầu tư đã hoàn thiện công tác lập hồ sơ và đang trình sở chuyên ngành thẩm định, 02 công trình chuẩn bị đầu tư đang tổ chức lập hồ sơ. Khối lượng thi công được 24.361 triệu đồng, đạt 74,3% khối lượng; giải ngân được 22.962 triệu đồng, đạt 70% kế hoạch vốn. Cụ thể như sau:

+ Nguồn vốn ngân sách trung ương: Phân bổ 1.540 triệu đồng, để thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư Đường từ xã Yang Nam đi xã Chợ Glóng. Khối lượng thực hiện được 1.398 triệu đồng, đạt 82% khối lượng; giải ngân được 1.263 triệu đồng, đạt 82% kế hoạch vốn. Hiện đã hoàn thành việc lập báo cáo nghiên cứu khả thi, đang trình Sở Giao thông Vận tải tỉnh thẩm định.

Trong quá trình lập hồ sơ, hướng tuyến dự án Đường từ xã Yang Nam đi xã Chợ Glóng không nằm trong quy hoạch lâm nghiệp theo Quyết định số 527/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt kết quả rà soát, điều chỉnh 3 loại rừng tỉnh Gia Lai đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Tuy nhiên qua kiểm tra thực tế, nhưng hiện trạng có 0,09 ha đất rừng đã trồng và 1,68ha có cây rừng tự nhiên.

[⁸] Vốn Trung ương 122.431 triệu đồng (trong đó bao gồm vốn chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đầu tư 19.667 triệu đồng; vốn CT MTQG xây dựng Nông thôn mới 27.512 triệu đồng; vốn CTMTQG giám nghèo bền vững 73.712 triệu đồng); ngân sách tỉnh 5.790 triệu đồng; tinh phân cấp huyện quyết định đầu tư 25.450 triệu đồng.

[⁹] Trong đó: Chuẩn bị đầu tư 05 công trình; chuyển tiếp 12 công trình; xây dựng mới 56 công trình.

+ Nguồn vốn ngân sách tỉnh: Phân bổ 5.790 triệu đồng, để thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư 02 công trình và chuyển tiếp 01 công trình. Đến nay, đã hoàn thành công tác lập hồ sơ 02 công trình chuẩn bị đầu tư, trình Sở Xây dựng thẩm định và tiếp tục thi công 01 công trình chuyển tiếp. Khối lượng thực hiện được 4.551 triệu đồng, đạt 79% khối lượng; giải ngân được 230 triệu đồng, đạt 4% khối lượng. Hiện đang chờ UBND tỉnh cấp vốn cho 02 công trình: Đường nội thị thị trấn Kông Chro và Đường Quy hoạch giao thông Đ2, Đ3 kết hợp mương thoát nước, để thực hiện công tác giải ngân.

+ Nguồn vốn tinh phân cấp cho huyện quyết định đầu tư: Phân bổ 25.450 triệu đồng, để thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư 02 công trình và khởi công mới 14 công trình. Hiện đang thực hiện lập hồ sơ đối với 02 công trình chuẩn bị đầu tư, thi công hoàn thành 10 công trình, đang triển khai thi công 04 công trình, 01 công trình chưa triển khai thi công. Khối lượng thực hiện được 18.412 triệu đồng, đạt 72% khối lượng, giải ngân được 21.469 triệu đồng, đạt 84% kế hoạch vốn.

Ước đến 31/01/2023, sẽ hoàn thành khối lượng được giao, giải ngân đạt 95% kế hoạch vốn.

*** Đối với 03 Chương trình mục tiêu quốc gia (giảm nghèo bền vững, nông thôn mới, phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi):** Kế hoạch vốn phân bổ 120.891 triệu đồng, để đầu tư xây dựng mới 53 công trình. Tuy nhiên, ngày 19/7/2022, mới được UBND tỉnh giao kế hoạch vốn, hiện các chủ đầu tư đang tổ chức khảo sát, lập hồ sơ công trình, đồng thời chờ UBND tỉnh ban hành quy định chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư, quản lý dự án theo cơ chế đặc thù đối với dự án đầu tư xây dựng có quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp để chủ đầu tư có cơ sở lập hồ sơ công trình và có văn bản hướng dẫn về quản lý chi phí các công trình theo cơ chế đặc thù, có sự tham gia của cộng đồng theo quy định tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ, để có cơ sở lập hồ sơ công trình.

Thời gian còn lại trong năm 2022 không còn nhiều, thời tiết chuyển vào mùa mưa nên gặp nhiều khó khăn trong việc tổ chức thi công. Bên cạnh đó, việc giao cho Ban Quản lý các chương trình mục tiêu Quốc gia cấp xã lập hồ sơ công trình theo cơ chế đặc thù trong điều kiện đa số cấp xã không có công chức chuyên ngành về xây dựng nên dẫn đến nhiều khó khăn trong khâu tổ chức lập hồ sơ công trình.

Tuy nhiên, với nhiệm vụ yêu cầu phải khẩn trương, gấp rút, đồng thời để thực hiện theo đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 698/CĐ-TTg ngày 04/8/2022 và của UBND tỉnh tại Công văn số 1804/UBND-KTTH ngày 12/8/2022. UBND huyện sẽ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác đầu tư xây dựng, đảm bảo đến 31/01/2023 sẽ hoàn thành khối lượng công trình, giải ngân 100% kế hoạch vốn giao.

1.6. Tài nguyên Môi trường: Triển khai thực hiện hoàn thành công tác thống kê đất đai năm 2021 trên địa bàn huyện Kông Chro; công tác Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu huyện

Kông Chro, công tác lập kế hoạch sử dụng đất năm 2022. Triển khai công tác lập kế hoạch sử dụng đất năm 2023.

Trong 9 tháng đã cấp mới 293 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với diện tích 175,46 ha (*lũy kế đến nay, cấp giấy CN QSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu được 15.135 giấy với diện tích 16.285,54 ha*); giải quyết 662 trường hợp đăng ký biến động, tách thửa; 618 giấy chuyển nhượng, tặng cho, cấp đổi; 560 hồ sơ giao dịch đảm bảo (đăng ký thế chấp và xóa đăng ký thế chấp); 47 hồ sơ thẩm định nhu cầu giao đất, cho thuê đất; 231 hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất.

Thường xuyên tăng cường công tác kiểm tra quản lý khoáng sản, kịp thời phát hiện xử lý, ngăn chặn việc khai thác, vận chuyển khoáng sản trái phép. Trong tháng đã phát hiện và xử lý 06 trường hợp vi phạm hành chính đối với lĩnh vực tài nguyên, khoáng sản, môi trường (*giảm 13 trường hợp so với cùng kỳ năm trước*) với tổng tiền phạt là 380.458.875 đồng.

Thực hiện thu gom rác thải 9 tháng đạt 1.318 tấn, thu phí vệ sinh môi trường 181,56 triệu đồng, đạt 64% dự toán. Trong 9 tháng không phát sinh đăng ký bản kê hoạch bảo vệ môi trường; lũy kế đến nay xác nhận 98 bản cam kết BVMT, 11 đề án bảo vệ môi trường đơn giản và 16 kế hoạch bảo vệ môi trường. Thực hiện cung cấp nước sinh hoạt 9 tháng được 127.931 m³ tăng 3% so với cùng kỳ năm trước.

1.7. Công tác đăng ký kinh doanh, kinh tế tập thể

Trong 9 tháng đầu năm, đã tiếp nhận 97 hồ sơ đăng ký kinh doanh (66 hồ sơ cấp mới với tổng vốn đăng ký là 7.314 triệu đồng; 13 hồ sơ cấp đổi; 03 hồ sơ cấp lại; 15 hồ sơ thông báo chấm dứt hoạt động kinh doanh); thu hồi 170 trường hợp về việc vi phạm của hộ kinh doanh thuộc trường hợp thu hồi GCNĐKKD. Lũy kế số hộ kinh doanh đang quản lý 442 hộ kinh doanh.

Thực hiện cấp đổi GP ĐKKD 01 hợp tác xã, 01 hồ sơ giải thể tự nguyện và thành lập mới được 01 hợp tác xã; lũy kế có 20 hợp tác xã (17 hợp tác xã đang hoạt động; 03 hợp tác xã tạm ngừng hoạt động). Trong 9 tháng đầu năm thành lập mới 10 doanh nghiệp, đạt 62,5% KH, với tổng vốn là 1.375 tỷ đồng; lũy kế có 110 doanh nghiệp, chi nhánh.

1.8. Tài chính - Ngân hàng

- **Tài chính:** Nhằm thực hiện đồng bộ các giải pháp tài chính nhằm tăng cường quản lý thu, chi ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định. UBND huyện thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo các ngành chức năng tổ chức rà soát và đề ra các biện pháp để tăng thu đảm bảo đạt kế hoạch đề ra.

Tổng thu ngân sách 9 tháng (đến ngày 15/9/2022) đạt 31,23 tỷ đồng, bằng 148,3% dự toán giao, bằng 94,64% so với cùng kỳ. Trong đó thu ngân sách huyện xã hướng 28 tỷ đồng, bằng 165,7% dự toán, bằng 93,3% so với cùng kỳ; các đơn vị thu khác và phạt các loại đã giao năm 2022 được 537,6 triệu đồng, đạt 38,4% dự toán giao; thu ngân sách cấp xã thu được 8 tỷ đồng, đạt 117,4% dự toán giao, tăng 1,6% so với cùng kỳ.

Tổng chi ngân sách 9 tháng được 231,27 tỷ đồng, bằng 65,75% dự toán, bằng 74,16% so với cùng kỳ.

- Ngân hàng: Tiếp tục thực hiện chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các tổ chức tín dụng đã giữ ổn định mặt bằng lãi suất huy động và cho vay. Tổng nguồn vốn huy động là 787,9 tỷ đồng đạt 110,2%KH cao hơn 13,25% so với cùng kỳ (Ngân hàng Chính sách xã hội 272,9 tỷ đồng, Ngân hàng Nông nghiệp PTNT 515 tỷ đồng). Tổng dư nợ cho vay Ngân hàng Chính sách xã hội 271,47 tỷ đồng; Ngân hàng Nông nghiệp PTNT 460 tỷ đồng.

Nhìn chung về hoạt động tín dụng đối với đối tượng chính sách và hộ nghèo đã được đẩy mạnh giúp cho người vay tiếp cận với các nguồn vốn vay ưu đãi, kịp thời đáp ứng nhu cầu vốn vay đầu tư phát triển sản xuất cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách trên địa bàn. Huyện đã phân bổ 1.000 triệu đồng ủy thác cho Phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện để hỗ trợ cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác.

2. Văn hoá - xã hội

2.1. Giáo dục - Đào tạo: Ngành Giáo dục đã tổng kết năm học 2021-2022⁽¹⁰⁾, toàn ngành có 526 lớp, không tăng, không giảm so với cùng kỳ⁽¹¹⁾; 13.607 em học sinh, tăng 418 học sinh so với cùng kỳ⁽¹²⁾. Thực hiện chi trả và hoàn thành chế độ hỗ trợ cho học sinh bán trú, Chế độ cho trẻ ăn trưa, chế độ chi phí học tập, chế độ cho học sinh khuyết tật⁽¹³⁾; cấp gạo cho học sinh được hưởng theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP cho 04 trường bán trú và 04 trường có học sinh bán trú với tổng số gạo 77.640 kg.

⁽¹⁰⁾ **Giáo dục Mầm non:** Bé khỏe, bé ngoan 1.324/3.422, tỷ lệ 38,479% (Giảm 2,52% so với cùng kỳ năm trước). Bé ngoan 1.402/3.422, tỷ lệ 40,73%% (Tăng 2,27% so với cùng kỳ năm trước). Bé đạt yêu cầu 716/3.422, tỷ lệ 20,80% (Tăng 0,41% so với cùng kỳ năm trước); **Giáo dục Tiểu học:** Môn Toán, hoàn thành tốt 2.029/6.410 học sinh, tỉ lệ 31,7%. Hoàn thành 4.224/6.410 học sinh, tỉ lệ 65,9%. Chưa hoàn thành: 157/6.410 học sinh, chiếm tỉ lệ 2,4%. Môn Tiếng Việt Hoàn thành tốt: 1.864/6.410 học sinh, tỉ lệ 29,1%. Hoàn thành: 4.388/6.410 học sinh, tỉ lệ 68,5%. Chưa hoàn thành: 158/6.410 học sinh, chiếm tỉ lệ 2,5%. Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học 1.176/1.176 em đạt tỷ lệ 100%, tăng 0,26% so với năm học trước; **Giáo dục Trung học cơ sở:** Đối với lớp 6: Tốt 37/1.076 học sinh, đạt tỷ lệ 3,44%; Khá 244/1.076 học sinh, đạt tỷ lệ 22,68%; Đạt 724/1.076 học sinh, đạt tỷ lệ 67,29%; Chưa đạt 71/1.076 học sinh, chiếm tỷ lệ 6,6%. Đối với các khối lớp 7, 8, 9: Giỏi 124/2.679 học sinh, đạt tỷ lệ 4,63%; Khá 787/2.679 học sinh, đạt tỷ lệ 29,38%; Trung bình: 1.672/2.679 học sinh, tỷ lệ 62,41%; Yếu 94/2.679 học sinh, tỷ lệ 3,5%; Kém 02/2.679 học sinh, chiếm tỷ lệ 0,08%.

- Kết quả xét tốt nghiệp: Kết quả xét tốt nghiệp THCS lớp 9 năm học 2021- 2022 hẽ phổ thông: Tổng số học sinh dự xét 792 HS, số học sinh được công nhận TN THCS 787 học sinh, tỉ lệ 99,37% (giảm 0,63% so với năm học trước).

⁽¹¹⁾ Mầm non 131 lớp, tăng 01 lớp so với cùng kì năm trước; tiểu học 289 lớp, giảm 03 lớp so với cùng kì năm trước, THCS 106 lớp, tăng 02 lớp so với cùng kì năm trước. Tổng số học sinh (HS) toàn ngành đến cuối tháng 5, năm học 2020-2021 là 13.607 em.

⁽¹²⁾ Mầm non tăng 210 trẻ; Tiểu học giảm 14 học sinh và THCS tăng 222 học sinh.

⁽¹³⁾ Chế độ hỗ trợ cho học sinh bán trú cho 1019 học sinh, tổng số tiền là 4.219.485.000 đồng, chế độ cho trẻ ăn trưa cho 2.868 trẻ với tổng số tiền là 2.282.640.000 đồng, chế độ chi phí học tập cho 6.686 học sinh với tổng số tiền là 3.032.750.000 đồng, chế độ cho học sinh khuyết tật 39 học sinh với tổng số tiền là 254.106.645 đồng.

Công nhận duy trì đạt chuẩn Quốc gia về Phổ cập giáo dục xóa mù chữ (GD-XMC), đạt chuẩn phổ cập giáo dục Trung học cơ sở mức độ 2 năm 2021 đổi với 14/14 xã, thị trấn; đến nay toàn huyện có 09 xã đạt tiêu chí số 5 - trường học và 11/14 xã đạt chỉ tiêu số 14.1 và 14.2 của tiêu chí số 14 - Giáo dục trong Bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

Năm học 2021-2022, huyện Kong Chro quản lý 32 trường ở 3 bậc học, với 526 lớp và 13.607 em học sinh (¹⁴). Cơ sở vật chất các đơn vị trường học đảm bảo an toàn, không xảy ra tình trạng mất mát, hư hỏng. Chỉ đạo các đơn vị trường chủ động phối hợp với cơ quan y tế tổ chức vệ sinh trường lớp, phun thuốc diệt khuẩn, khử trùng,... đảm bảo công tác phòng, chống dịch Covid-19 và ngăn ngừa bệnh sốt xuất huyết, chân tay miệng và các mầm bệnh tại các trường học, đặc biệt các khu nội trú, khu bán trú.

Tổ chức Hội thi và tham gia các Hội thi cấp huyện, cấp tỉnh đạt kết quả cao (¹⁵). Đến nay có 12/32 trường học đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 37,5%. Trong năm 2022, đăng ký xây dựng trường đạt chuẩn 02 trường (*trường PTDTBT TH&THCS Đăk Kơ Ning và trường PTDTBT TH&THCS SRó*) hiện đã hoàn thiện hồ sơ gửi cấp có thẩm quyền xem xét.

2.2. Y tế, dân số và kế hoạch hóa gia đình:

Tích cực triển khai tốt công tác y tế dự phòng, tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, triển khai các biện pháp phòng, chống bệnh sốt xuất huyết, chân tay miệng; công tác đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, công tác truyền thông giáo dục sức khỏe được chú trọng; toàn huyện có 02/14 trạm Y tế xã có Bác sĩ, chiếm tỉ lệ 14,29%, đạt 50% KH năm 2022; 13/13 xã đạt tiêu chí quốc gia về Y tế, đạt 100%KH; 11,5 giường bệnh/1 vạn dân, đạt 100,7%KH.

(¹⁴) Trong đó: Bậc học Mầm non 3.422 học sinh/131 lớp (*tăng 210 học sinh, tăng 04 lớp so với đầu năm học trước*); Bậc học Tiểu học 6.410 học sinh/289 lớp (*giảm 14 học sinh, giảm 03 lớp so với đầu năm học trước*); Bậc học THCS 3.755 học sinh/106 lớp (*giảm 14 học sinh, tăng 02 lớp so với đầu năm học trước*); Bậc học THPT: 869 học sinh/19 lớp (*tăng 222 học sinh, tăng 02 lớp so với đầu năm học trước*).

(¹⁵) Hội thi giáo viên dạy giỏi bậc học Mầm non và cấp THCS, kết quả công nhận 60 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện, năm học 2021-2022 và xét khen thưởng 23 giáo viên có thành tích cao trong hội thi dạy giỏi cấp huyện Kong Chro, Lần thứ VI. Tổ chức cuộc thi viết “Giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa trên địa bàn huyện để ngang bằng với vùng đô thị trên địa bàn tỉnh”, kết quả đạt 01 giải nhì, 02 giải ba và 06 giải khuyến khích; tổ chức thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp huyện năm học 2021-2022, kết quả đạt 16 giải/45 thí sinh tham gia thi; tham gia kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh với 26 học sinh/08 môn, kết quả đạt 01 giải ba môn Địa lý và 01 giải khuyến khích môn Hóa học. Tham gia cuộc thi khoa học kỹ thuật trực tuyến cấp tỉnh dành cho học sinh trung học với 03 đề tài, kết quả: Trường THCS Quang Trung tham gia đề tài “Vít tải trong sản xuất nấm”, đạt giải tư, trị giá 1.000.000đ và được 01 giải của nhà tài trợ trị giá 800.000đ của trường Đại học Duy Tân Đà Nẵng. Trường THCS Dân tộc Nội Trú tham gia đề tài “Giáo dục giới tính và sức khỏe Sinh sản cho HS trường THCS Dân Tộc Nội Trú”, đạt 01 giải của nhà tài trợ trị giá 600.000đ của trường Đại học Huế. Trường TH&THCS Lê Quý Đôn tham gia đề tài “Thiết bị đóng – ngắt bóng đèn cảm biến ánh sáng và cảm biến chạm”, đạt 01 giải của nhà tài trợ trị giá 600.000đ của trường Đại học Huế; tham dự giải cờ vua học sinh phổ thông toàn quốc cấp tỉnh năm 2022, kết quả xếp thứ ba toàn đoàn.

Trong 9 tháng đầu năm 2022, trên địa bàn huyện có 03 trường hợp mắc sốt rét, 37 bệnh nhân sốt xuất huyết; 02 bệnh nhân chân - tay - miệng; tiếp tục thực hiện tốt công tác giám sát, theo dõi, điều trị bệnh nhân phong, bệnh nhân lao và bệnh nhân HIV/AIDS, tổng số bệnh nhân hiện mắc HIV đang được theo dõi, quản lý trên địa bàn huyện là 06 bệnh nhân, số bệnh nhân phong đang được quản lý 22 người, quản lý bệnh nhân lao các thẻ 16 người.

Đã tổ chức khám chữa bệnh cho 6,850 lượt người; tiêm chủng đủ liều cho 818 trẻ dưới 01 tuổi; tổ chức kiểm tra an toàn thực phẩm tại 172 cơ sở trên địa bàn huyện, qua kiểm tra đã xử phạt vi phạm hành chính 19 hộ kinh doanh, với số tiền 20,65 triệu đồng. Ngày 19/4/2022, trên địa bàn huyện xảy ra 01 vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra tại xã Đăk Song làm 01 người tử vong..

Tổ chức tuyên truyền, vận động, triển khai thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản - KHHGD; số trẻ sinh 752 trẻ, trong đó trẻ là con thứ 3 trở lên là 105, chiếm tỷ lệ 13,96%.

- Công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19:

Huyện ủy, UBND huyện luôn tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành, các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trên địa bàn thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Trung ương, tỉnh. Tiếp tục củng cố và đánh giá Quyết định số 3088/QĐ-BYT ngày 16/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Bộ tiêu chí bệnh viện an toàn phòng chống dịch Covid-19 và các dịch bệnh viêm đường hô hấp. Đồng thời, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền để người dân không chủ quan, buông lỏng các biện pháp phòng, chống dịch; tập trung công tác tiêm vắc xin phòng Covid-19 theo đúng tiến độ, Kế hoạch được giao. Đến nay tình hình dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn huyện Kông Chro cơ bản đã được kiểm soát tốt và hiệu quả. Trong 9 tháng đầu năm, trên địa bàn huyện ghi nhận 3.185 ca nhiễm Covid-19, hiện tại còn 01 ca đang cách ly, điều trị theo quy định; xử phạt 04 trường hợp vi phạm quy định về phòng, chống dịch bệnh Covid-19 với số tiền 25 triệu đồng.

Tiêm vắc xin phòng, chống dịch bệnh Covid-19: Trong 9 tháng, đã tổ chức tiêm vắc xin đảm bảo an toàn, đúng thời gian quy định với 48.460 người⁽¹⁶⁾.

2.3. Văn hóa thông tin - thể thao

- Văn hóa - Thông tin: Trong 9 tháng, thực hiện treo được 1.063m² pa nô, áp phích, 130 câu khẩu hiệu, 2.300 cờ các loại. Tuyên truyền cổ động xe loa lưu động 14/14 xã, thị trấn tuyên truyền về đường lối, chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước; tuyên truyền trên trang tin tức địa phương Kông Chro về các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng pháp

⁽¹⁶⁾ Trên 18 tuổi: Mũi 1: 32.830 người/30.634, tỷ lệ 107,17%; mũi 2: 31.844/30.634, tỷ lệ 103,95%; mũi 3: 34.856/30.634, tỷ lệ 113,78%; mũi nhắc lại lần 2: 3.346/30.634, tỷ lệ 10,92%. Từ 12-17 tuổi: Mũi 1: 6.998/6.186, tỷ lệ 113,13%; mũi 2, 6.852/6.186, tỷ lệ 110,77%; mũi bổ sung và nhắc lại lần 1, 2.993/6.186, tỷ lệ 48,38%. Từ 5-11 tuổi: Mũi 1, 8.632/8.211, tỷ lệ 105,13%; mũi 2, 7.413/8211, tỷ lệ 90,28%.

luật của nhà nước, tình hình kinh tế chính trị xã hội an ninh quốc phòng và các hoạt động diễn ra trên địa bàn huyện với trên 47.500 lượt người tiếp cận.

- Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao: Trong 9 tháng, tham gia Ngày hội văn hóa các dân tộc thiểu số tỉnh Gia Lai lần thứ Nhất năm 2022, kết quả đạt giải Ba toàn đoàn (02 giải C; 01 giải khuyến khích, giải nghệ nhân xuất sắc về loại hình đan lát). Thực hiện Video clip phóng sự công tác bảo tồn văn hóa - 34 năm hình thành phát triển phục vụ Hội nghị Văn hóa toàn huyện; tổ chức các chương trình văn nghệ phục vụ hoạt động kỷ niệm 75 năm Ngày Thương binh liệt sỹ (27/7/1947-27/7/2022); phiên chợ nông sản an toàn huyện Kong Chro. Tổ chức giải bóng chuyền Nam truyền thống huyện Kong Chro chào mừng kỷ niệm 132 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chào mừng kỷ niệm 90 năm ngày thành lập tỉnh Gia Lai (24/5/1932 - 24/5/2022), có 12 đội bóng với 130 vận động viên tham gia. Tham gia Hội thi thể thao các dân tộc thiểu số tỉnh Gia Lai năm 2022, kết quả đạt 02 huy chương đồng môn cà kheo nam; huy chương bạc đồng đội nam môn bắn nỏ; lập đoàn tham gia Đại hội thể dục thể thao tỉnh Gia Lai lần thứ IX năm 2022 với 5 môn: cà kheo, bắn nỏ, Billards, đẩy gậy, bóng chuyền.

- Truyền thanh - Truyền hình: Trong 9 tháng, tiếp và phát sóng các chương trình của Trung ương và địa phương được 3.626 giờ. Xây dựng 178 chương trình, chuyên mục, 616 tin, 148 bài.

- Hoạt động Thư viện: Tổ chức các hoạt động chào Mừng ngày sách và văn hóa đọc Việt Nam 21/4. Thực hiện treo 05 câu khẩu hiệu tuyên truyền về Ngày sách và văn hóa đọc Việt Nam năm 2022; phục vụ khoảng 200 lượt bạn đọc đến mượn và tham khảo sách. Luân chuyển gần 1.000 lượt sách đến bạn đọc, luân chuyển sách 3 chuyến phục vụ bạn đọc tại 02 điểm trường học với 750 bản sách. Tra tìm tài liệu phục vụ bạn đọc đến Thư viện tìm hiểu, viết bài về nguồn gốc và sự hình thành của phong tục tập quán, tiếng nói cũng như tìm hiểu về du lịch cộng đồng của người dân tộc Bahnar trên địa bàn huyện Kong Chro và tra tìm tài liệu phục vụ tham gia cuộc thi “Giới thiệu sách trực tuyến” tỉnh Gia Lai năm 2022.

- Công tác bảo tồn di sản văn hóa: Chỉ đạo tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức kỹ năng truyền dạy hát ru, hát dân ca Jrai, Bahnar năm 2022, 01 nghệ nhân tham gia lớp bồi dưỡng làm tượng gỗ tại tại tỉnh Gia Lai. Phối hợp với Nhà hát ca múa nhạc tổng hợp Đam San tỉnh Gia Lai tổ chức phục dựng Lễ cúng năm mới của người Bahnar tại làng Đăk Hway xã Đăk TPang với 100 người tham dự. Thực hiện đặt bàn lễ và lư hương tại nhà bia thuộc di tích lịch sử Nền Nhà, Hồ nước Ông Nhạc; cung cấp hình ảnh của di tích Nền nhà, Hồ nước ông Nhạc thuộc quần thể di tích Tây Sơn Thượng Đạo để phục vụ triển lãm hoạt động kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Tỉnh Gia Lai (24/5/1932 - 24/5/2022). Tiếp tục triển khai thực hiện công tác bảo tồn phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc. Rà soát thống kê các loại nhạc cụ dân tộc trên địa bàn ⁽¹⁷⁾.

⁽¹⁷⁾ Kết quả: 41 thôn, làng sử dụng đàn Goong; 42 thôn, làng sử dụng đàn Trung; 22 thôn, làng sử dụng đàn Bầu; 20 thôn, làng sử dụng đàn Kni; 5 thôn, làng sử dụng đàn Klông pút; 34 thôn

2.4. Lao động - Thương binh và Xã hội

- Công tác chính sách - Người có công: Thực hiện tốt việc chăm lo đời sống cho hộ gia đình chính sách người có công, đối tượng bảo trợ xã hội. Hàng tháng chi trợ cấp cho đối tượng chính sách, người có công, bảo trợ xã hội đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng, đúng định mức và thực hiện việc chăm lo, thăm hỏi các đối tượng theo quy định⁽¹⁸⁾.

- Công tác trẻ em: Đảm bảo thực hiện tốt công tác chăm sóc và đảm bảo quyền lợi cho trẻ em⁽¹⁹⁾; tăng cường các biện pháp phòng, chống hành vi hành hạ, xâm hại trẻ em và công tác bảo vệ trẻ em và phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em.

- Công tác giảm nghèo: Chỉ đạo các đơn vị tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2022, đăng ký danh sách huyện nghèo thoát khỏi tình trạng

làng sử dụng Sáo; 05 thôn làng sử dụng kèn Đinh Đuk; 02 thôn, làng sử dụng kèn Avong. Về cá nhân có: 355 người biết sử dụng nhạc cụ dân tộc, trong đó đàn Goong: 108 người; đàn Trung: 84 người; đàn bầu: 47 người; đàn Kni: 27 người; đàn Klông pút: 09 người; sáo: 69 người; kèn Đinh Đuk: 09 người; kèn AVong: 02 người.

(¹⁸) Trong 9 tháng đầu năm đã giải quyết Mai táng phí (Người có công, 11 hồ sơ Mai táng phí theo Quyết định 290, 03 hồ sơ giảm tuất bệnh binh); thực hiện chi trả từ đầu năm 2022 đến nay cho 2.251 định xuất với số tiền 7.258.590 triệu đồng. Tặng quà tết cho đối tượng NCC theo kế hoạch của UBND tỉnh và UBND huyện, với 1.595 suất, số tiền: 432,9 triệu đồng (trong đó: Quà Chủ tịch nước: 713 suất, số tiền: 214,5 triệu đồng; Quà Chủ tịch tỉnh: 742 suất, số tiền: 148,4 triệu đồng, quà của huyện 140 suất, số tiền 70 triệu đồng,...); lập danh sách 270 đối tượng CS-NCC đi điều dưỡng năm 2022 (tập trung: 13 người; tại nhà: 257 người), đưa, đón 11 đối tượng CS-NCC đi điều dưỡng tập trung tại TP. Đà Nẵng; cung cấp hình ảnh tư liệu cho triển lãm “Gia Lai - 75 năm đền ơn đáp nghĩa”; rà soát, lập danh sách 06 gia đình thân nhân liệt sĩ khó khăn cần hỗ trợ (02 hộ đê nghị hỗ trợ nhà, 04 hộ đê nghị hỗ trợ số tiết kiệm); lập danh sách 05 người có công tiêu biểu đê nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen và dự Lễ kỷ niệm 75 năm ngày Thương binh Liệt sĩ (27/7/1947- 27/7/2022); lập danh sách 10 người có công có hoàn cảnh khó khăn để nhận số tiết kiệm của Ban quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa huyện (mỗi số trị giá 10 triệu đồng). Lập danh sách đê nghị UBMTTQVN tỉnh hỗ trợ xây mới nhà ở cho 05 hộ người có công khó khăn về nhà ở. Tổ chức Hội nghị gặp mặt người có công tiêu biểu, thân nhân liệt sĩ nhân kỷ niệm 75 năm ngày Thương binh Liệt sĩ vào ngày 27/7/2022. Qua đó, đã vận động ủng hộ Quỹ Đền ơn đáp nghĩa được 40,8 triệu đồng tại Hội nghị với sự đóng góp của 97 cá nhân, đơn vị; đưa 05 người có công tiêu biểu dự Hội nghị người có công, thân nhân liệt sĩ tiêu biểu tại tỉnh vào ngày 27/7/2022.

(¹⁹) Thăm hỏi, động viên gia đình có trẻ em tử vong do đuối nước tại thôn 3, xã Đăk Pơ Pho đồng thời hỗ trợ gia đình với tổng số tiền là **5.500.000 đồng** (trong đó, xuất Quỹ Bảo trợ trẻ em huyện hỗ trợ 2.000.000 đồng; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hỗ trợ 2.000.000 đồng; Hội LHPN huyện hỗ trợ 500.000 đồng và UBND xã Đăk Pơ Pho đã xuất kinh phí 1.000.000 đồng để thăm hỏi, động viên gia đình); thăm, động viên đối tượng bảo trợ xã hội đang được nuôi dưỡng tại Trung tâm Bảo trợ tỉnh Gia Lai nhân dịp Tết Nhâm dần năm 2022 với số tiền 02 triệu đồng từ quỹ Bảo trợ trẻ em huyện; đăng ký 02 đối tượng có nhu cầu về tài trợ học bổng, phẫu thuật tim, phẫu thuật chỉnh hình, (01 phẫu thuật tim, 01 phẫu thuật chỉnh hình). Lập danh sách đê nghị các Sở, ngành liên quan, UBND tỉnh phê duyệt danh sách 100 học sinh THCS, THPT có hoàn cảnh khó khăn không có xe đạp để đi học trên địa bàn huyện do Tổ chức Trả lại Tuổi Thơ viện trợ. Thăm tặng quà cho gia đình ông Đinh Tram có cháu ngoại bị đuối nước tại xã Kong Yang với số tiền 21,2 triệu đồng (Trong đó, xuất Quỹ Bảo trợ trẻ em hỗ trợ 02 triệu đồng, kinh phí hỗ trợ đột xuất 18 triệu đồng, Hội LHPN huyện 1,2 triệu đồng); phối hợp với Công ty Cổ phần VNG, Hội Bảo trợ Người khuyết tật và trẻ mồ côi Việt Nam tặng học bổng cho 100 trẻ khuyết tật, mồ côi trên địa bàn huyện (trị giá 01 triệu đồng/người/suất).

nghèo, đặc biệt khó khăn đến năm 2025, với chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo (*theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025*) ở mức 5% trở lên; tỷ lệ hộ nghèo dân tộc thiểu số giảm 7,5%; tăng cường chỉ đạo các biện pháp giảm nghèo đặc thù cho các xã có tỷ lệ hộ nghèo cao trên 40% giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện với chỉ tiêu tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân 6%/năm trở lên, hộ nghèo đồng bào DTTS giảm bình quân 8%/năm trở lên (*theo chuẩn nghèo đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2021-2025*) và xây dựng giải pháp giảm nghèo theo từng nhóm nguyên nhân nghèo năm 2022; lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ xây nhà tình nghĩa (Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam chi nhánh Gia Lai tài trợ) cho 01 hộ gia đình hộ nghèo khó khăn về nhà ở tại làng Tbưng, xã Đăk Pling; rà soát, đánh giá nhu cầu xin cấp phát gạo cho hộ nghèo, khó khăn trong thời gian giáp hạt năm 2022; rà soát 637 hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ gia đình chính sách, hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện có nhu cầu hỗ trợ xây mới hoặc sửa chữa nhà ở theo Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ

- Lao động việc làm: Trong 9 tháng đầu năm đã giải quyết việc làm cho 680 lao động, ước đạt 89,47% kế hoạch; Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện đã hỗ trợ cho vay vốn giải quyết việc làm với số tiền 11.112 triệu đồng cho 223 lao động; rà soát số lao động quay trở lại các tỉnh phía nam làm việc (kết quả có 355 lao động, đạt 84,12%). Triển khai kế hoạch đăng ký đào tạo nghề năm 2022 cho các xã, thị trấn, kết quả tổng hợp với 25 lớp/750 học viên, chủ yếu là nghề nông nghiệp như: kỹ thuật chăn nuôi; kỹ thuật trồng cây lúa nước, cây ngô lai,... Đăng ký vốn đào tạo nghề từ nguồn kinh phí CTMTQG xây dựng nông thôn mới với 6 lớp/ 180 học viên. Công tác tuyên truyền, tập huấn về đảm bảo ATVSLĐ, phòng, chống cháy, nổ, chế độ chính sách người lao động đã được các cấp, ngành quan tâm. Qua đó, tại nhiều cơ sở sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp đã ghi nhận nhiều kết quả tích cực trong việc cải thiện điều kiện làm việc, môi trường lao động; từng bước xây dựng văn hoá về an toàn lao động; đặc biệt là chủ động phòng ngừa, ngăn chặn tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, phòng, chống cháy, nổ; đảm bảo an toàn tính mạng, sức khoẻ cho người lao động. Trong 09 tháng đầu năm 2022 trên địa bàn huyện không có tai nạn lao động, sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động đối với người lao động không có hợp đồng lao động.

- Về hoạt động của các công ty tư vấn, XKLD trên địa bàn huyện: Công tác tư vấn XKLD đang được các công ty đang tiếp tục thực hiện, 09 tháng năm 2022 có 10 lao động đi xuất khẩu lao động (08 nam; 02 nữ).

- Bảo hiểm xã hội, BHYT: Công tác đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người lao động của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thực hiện theo quy định. Trong 9 tháng đã cấp mới 8.247 thẻ bảo hiểm y tế; lũy kế đến nay có 54.629 người tham gia bảo hiểm y tế, chiếm tỷ lệ bao phủ 95,9% so với dân số. Cấp mới 95 sổ bảo hiểm xã hội; lũy kế đến nay quản lý 2.303 sổ BHXH.

2.5. Công tác dân tộc:

- Công tác Người có uy tín - thực hiện Đề án tảo hôn: Phối hợp Ban Dân tộc tỉnh thăm hỏi 40 người có uy tín, kinh phí của Ban Dân tộc tỉnh (mỗi suất 500 nghìn đồng). Huyện đã tặng 63 suất quà cho người có uy tín năm 2021 nhân dịp Tết truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số (mỗi suất 500 nghìn đồng). Lập danh sách 02 đại biểu người uy tín tham quan, học tập mô hình phát triển kinh tế vùng đồng bào dân tộc thiểu số các tỉnh phía bắc và gặp lãnh đạo Đảng, Nhà nước, lãnh đạo Ủy ban Dân tộc; tổ chức 01 Hội nghị gặp mặt người có uy tín trong vùng đồng bào DTTS với 64 người tham dự, kinh phí 21,7 triệu đồng. Triển khai các hoạt động truyền thông, vận động, tư vấn, can thiệp tại xã Chư Krey với 100 học viên tham dự. Phối hợp với các ngành chức năng của huyện, UBND xã Đăk Song lắp đặt 01 pano tuyên truyền giảm thiểu tình trạng tảo hôn 15 và hôn nhân cận huyết thống tại làng Blà, xã Đăk Song (Ban Dân tộc tỉnh Gia Lai cấp). Đăng ký danh sách 20 đại biểu tham dự lớp tập huấn triển khai thực hiện Quyết định 1898/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh Gia Lai; tham gia Hội nghị cung cấp thông tin thực hiện Quyết định số 498/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ năm 2022 do Ban Dân tộc tỉnh tổ chức, với 100 học viên tham dự; tổ chức Hội nghị tuyên truyền pháp luật về hôn nhân và gia đình cho 100 học sinh trường TH và THCS Cao Bá Quát xã Đăk Song; lắp đặt 18 bảng pano tuyên truyền giảm thiểu tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn các xã, thị trấn, với kinh phí 90 triệu đồng. Tổ chức kiểm tra, rà soát tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, qua đó trong 09 tháng đầu năm xảy ra 12 vụ (*13 người*) tảo hôn, xử phạt 25,5 triệu đồng, ngăn chặn được 8 vụ tảo hôn. Không xảy ra tình trạng hôn nhân cận huyết thống.

2.6. Công tác phối hợp với Mặt trận, các hội đoàn thể: Thực hiện quy chế phối hợp giữa Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện và các tổ chức đoàn thể. Công tác giữa UBND huyện với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức hội, đoàn thể tiếp tục được đẩy mạnh. Tổ chức sơ kết Quy chế phối hợp giữa Ủy ban nhân dân huyện, Hội đồng nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện.

3. Lĩnh vực nội chính

3.1. Công tác Quốc phòng, quân sự địa phương: Duy trì nghiêm các chế độ trực, tuần tra canh gác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Hoàn thành công tác tuyển quân và tổ chức lễ giao nhận quân năm 2022 đúng, đủ 100% chỉ tiêu và triển khai công tác tuyển quân năm 2022; triển khai công tác sơ tuyển năm 2023 theo đúng kế hoạch. Tổ chức tập huấn, huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng theo kế hoạch năm 2022. Hoàn thành công tác diễn tập chiến đấu khu vực phòng thủ cấp huyện, xã năm 2022.

3.2. Công tác đảm bảo trật tự an toàn xã hội: Tiếp tục duy trì, củng cố mô hình làng tự quản gắn với chốt ANTT; xây dựng ý thức tự phòng, tự quản, bảo vệ tài sản trong dân; Tổ chức phát động phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ; tuyên truyền phòng chống tội phạm, phòng chống Fulro, Tin lành Đêgar, tệ nạn tự tử, không giải quyết mâu thuẫn bằng đánh nhau và phạt vạ đồng người tại 128 thôn, làng, tổ dân phố với khoảng 9.237 người tham dự;

23 trường học với trên 4.551 học sinh, giáo viên tham gia; tuyên truyền bằng xe loa 654 lượt.

- Vi phạm hành chính: Xảy ra 20 vụ, 54 đối tượng (*giảm 11 vụ, giảm 21 đối tượng so với cùng kỳ năm 2021*), xác minh xử lý, ra quyết định xử phạt hành chính 54 đối tượng (51 đối tượng phạt tiền, 03 đối tượng cảnh cáo) với số tiền 104.225.000 đồng (*Công an huyện xử lý 11 vụ 30 đối tượng, số tiền 74.000.000 đồng; Công an xã, thị trấn phạt 09 vụ, 21 đối tượng, số tiền 30.225.000 đồng*).

- Phạm pháp hình sự: Xảy 13 vụ, 24 đối tượng (*giảm 03 vụ, tăng 05 đối tượng so với cùng kỳ năm 2021*); trong đó: trộm cắp tài sản 6/13 vụ; làm 02 người bị chết, 05 người bị thương, thiệt hại tài sản khoảng 842 triệu đồng. Đã điều tra, xác minh làm rõ 11 vụ, 24 đối tượng đạt tỷ lệ 84,61%.

- Vi phạm về kinh tế, môi trường:

+ *Về kinh tế:* Phát hiện tổng số 12 vụ, 24 đối tượng²⁰ (*Giảm 13 vụ, 20 đối tượng so với cùng kỳ 2021*), thu giữ 2.981 m³ gỗ các loại, 80 kg gỗ. Công an huyện xử lý 06 vụ, 21 đối tượng, chuyển cơ quan khác xử lý 06 vụ/04 đối tượng, xử phạt 8.250.000 đồng. Khởi tố điều tra 8 bị can, xử phạt hành chính 09 đối tượng với số tiền 65.000.000 đồng. Công an xã phát hiện 06 vụ 03 đối tượng.

+ *Về môi trường:* Phát hiện 04 vụ, 05 đối tượng²¹ (*tăng 01 vụ, 01 đối tượng so với cùng kỳ 2021*), Trong đó: Công an huyện phát hiện, xử lý 02 vụ 04 đối tượng, khởi tố 01 vụ /02 đối tượng có hành vi hủy hoại rừng, đang xử lý 01 vụ 02 đối tượng; Công an xã phát hiện, xử lý 02 vụ, 01 đối tượng thu giữ 30 m³ cát, 5 tấn đá, tạm giữ 01 ô tô, 02 phương tiện khác.

- Vi phạm liên quan đến ma túy: Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; chủ động phối hợp các lực lượng, Công an các xã, thị trấn triển khai các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm và tệ nạn ma túy từ sớm, từ xa; trong kỳ phát hiện 01 vụ 01 đối tượng, xử phạt với số tiền 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Hiện trên địa bàn có 11/14 xã không có liên quan đến ma túy²².

- Tai, tệ nạn xã hội: Xảy ra 04 vụ làm 04 người chết, trong đó: Điện giật 02 vụ, chết 02 người; Ngô độc do ăn sâu keo: 01 vụ, 01 người chết; Tự tử: 01 vụ, 01 người chết.

⁽²⁰⁾ 02 vụ vận chuyển, tàng trữ gỗ trái phép (không rõ đối tượng); 02 vụ 02 đối tượng vận chuyển, tàng trữ gỗ trái phép; 02 vụ 01 đối tượng vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản.

⁽²¹⁾ Hủy hoại rừng; 01 vụ, 02 đối tượng; Vận chuyển đá: 01 vụ 01 đối tượng; Khai thác khoáng sản trái phép (khai thác cát): 02 vụ, 02 đối tượng.

⁽²²⁾ Trên địa bàn không có đối tượng nghiện ma túy, có 15 đối tượng liên quan đến ma túy (xã Kông Yang, Sro và thị trấn), đã lập hồ sơ quản lý 15/15 đối tượng.

- Tai nạn giao thông (kể cả va chạm giao thông): Xảy ra 10 vụ tai nạn giao thông, 14 người chết, 03 người bị thương: *Tăng 07 vụ (10/3), tăng 11 người bị chết (14/3), tăng 02 người bị thương (03/01) so với cùng kỳ 2021.*

- Công tác đảm bảo an toàn giao thông: Tuần tra, xử lý phát hiện lập biên bản 1.282 trường hợp vi phạm (*tăng 283 trường hợp so với cùng kỳ năm 2021*), trong đó: Phạt cảnh cáo 08; phạt tiền 1.274 trường hợp với số tiền 1.405.450.000 đồng (*tăng 528.575.000 đồng so với cùng kỳ năm 2021*). Tạm giữ 06 xe ô tô, 230 xe mô tô, 543 giấy tờ các loại, xử phạt tại chỗ 503 trường hợp với số tiền 82.850.000đ. Công an xã tiến hành 1.221 lượt tuần tra kiểm soát phát hiện, lập biên bản 290 trường hợp, ra quyết định xử phạt 130.950.000 đồng (*tăng 67 trường hợp, tăng 64.975.000 đồng so với cùng kỳ 2021*).

- Công tác điều tra theo tố tụng: Tiếp nhận, thụ lý 27 vụ/68 bị can²³, trong đó: 08 vụ/ 27 bị can năm 2021 chuyển sang, khởi tố mới: 19 vụ/ 39 bị can (*tăng 01 vụ, 31 bị can so với cùng kỳ 2021*); Đã kết luận điều tra, đề nghị truy tố 17 vụ/ 59 bị can; đình chỉ điều tra 01 vụ/ 01 bị can; tạm đình chỉ 02 vụ 02 bị can; đang tiếp tục điều tra 07 vụ/ 06 bị can²⁴, tỷ lệ điều tra khám phá an chung 16/19 =84 %. Xảy ra 04 vụ án tất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng, tỷ lệ điều tra 4/4=100%.

3.3. Công tác Tư pháp: Công tác tuyên truyền, triển khai các văn bản pháp luật mới được thực hiện kịp thời. Trong 9 tháng đầu đã tổ chức tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật tại các xã, thị trấn được 23 buổi, với hơn 2.665 lượt người tham dự, qua hệ thống loa di động, qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở được 1.344 lượt mỗi lượt từ 30 đến 45 phút; cấp phát 1.912 tài liệu tuyên truyền PBGDPL, tổ chức 02 phiên tòa giả định tại 02 xã An Trung và xã Chợ Glóng với 230 lượt người tham dự. Thực hiện đăng ký hộ tịch 2.183 trường hợp. Tiếp nhận thụ lý, hòa giải 25 vụ việc hòa giải ở cơ sở, trong đó: hòa giải thành 24 vụ; hòa giải không thành 01 vụ.

3.4. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiếp công dân:

- Thanh tra: Thực hiện 07 cuộc thanh tra (*05 cuộc theo kế hoạch và 02 cuộc đột xuất*); đã hoàn thành 06/07 cuộc, qua đó đã chấn chỉnh công tác quản lý tài chính, trách nhiệm của thủ trưởng về trách nhiệm thủ trưởng về công tác tài chính; thu hồi nộp ngân sách Nhà nước 157.569.800 đồng. Đã tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đối với Thủ trưởng đơn vị, cán bộ kế toán.

- Công tác tiếp công dân: Duy trì thường xuyên chế độ trực tiếp công dân, Trong tháng không có lượt công dân gửi đến phản ánh tại Ban Tiếp công dân, lũy kế 9 tháng đầu năm Ban Tiếp công dân huyện đã tiếp 12 lượt công dân. Qua các buổi tiếp công dân, đã hướng dẫn công dân đến các cơ quan chức năng để được giải quyết theo quy định.

(²³) Hình sự: 18 vụ/ 47 bị can; Kinh tế 01 vụ/12 bị can; Môi trường 01 vụ/02 bị can; Giao thông: 05/04 bị can

(²⁴) Hình sự: 05 vụ/04 bị can; Môi trường 01 vụ/02 bị can; Giao thông: 01 vụ/00 bị can.

- Công tác xét, giải quyết đơn thư: Đã tập trung xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo. Trong 9 tháng đầu năm đã tiếp nhận đã tiếp nhận và xử lý 36 đơn, thuộc thẩm quyền UBND huyện 10 đơn, thuộc thẩm quyền của các ngành chức năng, cấp xã 26 đơn. Đã xử lý 36/36 đơn đạt 100%.

- Công tác phòng, chống tham nhũng: Công phòng chống tham nhũng trong 9 tháng đầu năm 2022 đã có sự chuyển biến tích cực hơn kỳ trước, đối với các cơ quan, đơn vị, UBND xã, thị trấn đã nghiêm túc triển khai thực hiện đảm bảo kế hoạch phòng, chống tham nhũng ngay từ đầu năm khi có văn bản chỉ đạo của cấp trên. Qua công tác thanh tra, kiểm tra không phát hiện vụ việc vi phạm tham nhũng.

3.6. Công tác nội vụ:

Uỷ ban nhân dân huyện Quyết định thành lập, kiện toàn bộ máy chính quyền năm 2022. Thực hiện đúng quy định, kịp thời công tác quản lý Nhà nước về chính quyền địa phương, công tác thi đua khen thưởng, công tác cán bộ, chính sách đối với cán bộ, công chức như quy hoạch, điều động, bổ nhiệm, nâng lương,... Tiếp tục quản lý nhà nước về Tôn giáo, kịp thời xử lý các hoạt động trái pháp luật. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, vận động hướng dẫn các tổ chức hoạt động tôn giáo đúng pháp luật.

3.7. Công tác cải cách hành chính

Đã ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo quyết liệt về công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện; thủ tục hành chính thường xuyên được rà soát, cập nhật kịp thời, góp phần giải quyết nhu cầu của người dân, doanh nghiệp thúc đẩy môi trường kinh doanh cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin góp phần chuyển biến tích cực, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

Tiếp tục duy trì việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 đối với tất cả các thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại UBND huyện và các xã, thị trấn.

Công tác Kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) luôn được lãnh đạo huyện quan tâm, chỉ đạo, điều hành sát sao; đảm bảo công khai, minh bạch các thông tin về TTHC nhằm tạo điều kiện cho các cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện TTHC; nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện kiểm soát TTHC và tiếp cận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính. Đảm bảo TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện được kịp thời công khai, niêm yết đầy đủ, khoa học tại bộ phận một cửa và trên trang thông tin điện tử của huyện.

3.8. Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông: Tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của huyện và các xã, thị trấn công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết; công khai những quy định về giải quyết thủ tục hành chính; đảm bảo cơ sở vật chất để phục vụ tốt cho người dân khi đến liên hệ công việc; trang thiết bị phục vụ cho công chức làm việc tại bộ phận này cũng được

quan tâm, đầu tư. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ CCHC giúp nâng cao năng lực quản lý, điều hành, công tác quản lý nhà nước ngày càng minh bạch hơn. Từ đầu năm đến nay, đã tiếp nhận tại bộ phận một cửa của huyện 5.122 hồ sơ (*Đất đai 2.301 hồ sơ; Giao dịch đảm bảo 809 hồ sơ; Giáo dục và Đào tạo 95 hồ sơ; Quản lý hoạt động xây dựng 79 hồ sơ; Hệ thống văn bằng, chứng chỉ 6 hồ sơ; Chứng thực 10 hồ sơ; Bảo trợ xã hội 1.688 hồ sơ; Hộ tịch 5 hồ sơ; Tôn giáo Chính phủ 6 hồ sơ; Thi đua - khen thưởng 15 hồ sơ; Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh) 100 hồ sơ; Thành lập và hoạt động của hợp tác xã (liên hiệp hợp tác xã) 3 hồ sơ; Công Thương 2 hồ sơ; Kinh doanh khí 2 hồ sơ; An Toàn Thực Phẩm 1 hồ sơ*). Đã giải quyết đúng hạn 3.762 hồ sơ, đã giải quyết trễ hạn 16 hồ sơ (09 hồ sơ đất đai; 01 hồ sơ Quản lý hoạt động xây dựng; 05 hồ sơ Bảo trợ xã hội; 01 hồ sơ Tôn giáo Chính phủ) và đang trong thời hạn giải quyết 344 hồ sơ.

3.9. Hiện đại hóa nền hành chính nhà nước: Tiếp tục chỉ đạo tất cả các quan, đơn vị hành chính cấp huyện, UBND cấp xã đã triển khai, sử dụng có hiệu quả hệ thống quản lý văn bản và điều hành nhằm đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành. Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện họp trên phần mềm phòng họp không giấy tờ (<https://ecabinet.vn/>).

Đánh giá chung:

Trong 9 tháng đầu năm, tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh, Nghị quyết Đảng bộ huyện khóa VIII và kế hoạch của huyện về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022. Được sự quan tâm lãnh đạo của Huyện ủy, sự giám sát của HĐND huyện, sự điều hành của UBND huyện, sự phối hợp của Mặt trận, các đoàn thể và sự nỗ lực của các cấp, các ngành, các địa phương nêu tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện cơ bản ổn định.

Tình hình gieo trồng đạt mức cao (cả vụ Đông xuân năm 2021-2022 và vụ mùa năm 2022); công tác quản lý về sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản được đẩy mạnh; tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm được kiểm soát chặt chẽ; công tác phòng, chống thiên tai được các cấp, các ngành tuyên truyền, vận động rộng rãi; công tác quản lý, bảo vệ rừng, đất đai, tài nguyên - môi trường và trật tự xây dựng được siết chặt hơn; ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và thương mại phát triển tương đối ổn định; tổng nguồn vốn huy động và cho vay ngân hàng tăng so với cùng kỳ; đã thực hiện quản lý, điều hành ngân sách đúng quy định, thực hiện triệt để tiết kiệm, thu ngân sách nhà nước vượt kế hoạch; các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước được phân bổ kịp thời; quan tâm và chăm lo đến các gia đình chính sách, người có công, đối tượng xã hội cộng đồng; thực hiện tiếp nhận và tiêm vắc xin phòng, chống dịch bệnh Covid-19 kịp thời và đúng kế hoạch. Các vấn đề bức xúc xã hội được quan tâm giải quyết; Thực hiện tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm và phòng chống các loại dịch bệnh; ngành Giáo dục thực hiện tốt Kế hoạch học tập năm học 2021-2022; công tác quản lý cơ

sở trường lớp được đảm bảo; công tác khám chữa bệnh và phòng, chống dịch Covid-19 được quan tâm và đặc lén hàng đầu; công tác tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn trên địa bàn triển khai kịp thời; việc thực hiện các chính sách xã hội được kịp thời; công tác giao quân năm 2022 đạt 100% chỉ tiêu giao; công tác diễn tập chiến đấu khu vực phòng thủ cấp huyện, xã năm 2022 hoàn thành đảm bảo Kế hoạch; thực hiện nghiêm các chế độ trực bảo vệ, trực sẵn sàng chiến đấu; An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; thực hiện tốt công tác phối hợp giữa UBND huyện với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức đoàn thể;

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số hạn chế, đó là: Trong 9 tháng vừa qua vẫn còn để xảy ra dịch chuột phá hoại trên cây trồng, việc tích trữ nước sử dụng cho mùa khô hạn của Nhân dân chưa được quan tâm dẫn đến tổng sản lượng lương thực thấp hơn so với cùng kỳ năm trước; Công tác quản lý bảo vệ rừng của một số xã và đơn vị chủ rừng chưa chặt chẽ, chưa có giải pháp tốt để bảo vệ rừng tại gốc dẫn đến các vụ vi phạm trong thời gian qua có quy mô lớn, có chiều hướng phức tạp; Công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn chưa chặt chẽ và kịp thời, vẫn còn để xảy ra tình trạng khai thác khoáng sản (cát san lấp) trái phép; Công tác tuyên truyền, vận động người dân thực hiện Tháng hành động vì an toàn thực phẩm đạt hiệu quả chưa cao; tình trạng bán hàng vi phạm Luật An toàn thực phẩm vẫn còn xảy ra; tình trạng học sinh bỏ học ở cấp Trung học cơ sở, tình trạng tảo hôn là người đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện vẫn còn diễn ra; đối tượng phạm pháp hình sự có chiều hướng gia tăng; tai nạn giao thông tăng cả 3 tiêu chí. Công tác phối hợp tham mưu xử lý những khó khăn vướng mắc ở một số ngành, lĩnh vực và địa phương còn yếu, chưa đạt hiệu quả theo yêu cầu... Một số vụ việc tồn đọng đã được UBND huyện chỉ đạo, đôn đốc nhưng các ngành, địa phương tham mưu giải quyết chưa kịp thời.

C. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC 3 THÁNG CUỐI NĂM 2022

Trong những tháng cuối năm 2022, UBND huyện yêu cầu các ngành và các địa phương tiếp tục tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đã đề ra trong những tháng cuối năm 2022. Trong đó, lưu ý đến một số nhiệm vụ chủ yếu sau:

I. Công tác chỉ đạo, điều hành

1. Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện, UBND các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19..
2. Tiếp tục triển khai thiết thực phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022.
3. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Quyết định số Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 19/01/2022 của UBND tỉnh, Quyết định số 190/QĐ-UBND ngày 31/01/2022 của UBND huyện ban hành kế hoạch hành động Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và

Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 19/01/2022 của UBND tỉnh, Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 28/01/2022 của UBND huyện về việc thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp quốc gia năm 2022; Quyết định số 581/QĐ-UBND ngày 28/3/2022 Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình trên địa bàn huyện Kong Chro.

4. Tập trung triển khai 03 Chương trình mục tiêu quốc gia: xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030. Từng cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng các chương trình, kế hoạch để triển khai các Nghị quyết chuyên đề của Huyện ủy, các chương trình, kế hoạch hành động UBND huyện.

5. Các cơ quan, ban ngành huyện căn cứ nhiệm vụ của đơn vị và Chương trình làm việc số 33-CTr/HU ngày 12/01/2021 của Huyện ủy Kong Chro về Chương trình làm việc năm 2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy, tham mưu UBND huyện xây dựng Báo cáo, Nghị quyết theo thời gian quy định.

6. Thực hiện nghiêm Quy chế làm việc nhiệm kỳ 2021-2026 của Ủy ban nhân dân huyện. Hoàn thành đúng tiến độ, có chất lượng cao các nhiệm vụ do UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao.

7. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật, hiệu quả thi hành pháp luật và sự chỉ đạo, điều hành. Thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách hành chính; đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí. Chuẩn bị chu đáo các nội dung trình các Kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện khóa VII năm 2022.

II. Lĩnh vực kinh tế

1. Phòng Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp và các xã, thị trấn tập trung vận động Nhân dân gieo trồng đầm bảo kế hoạch gieo trồng năm 2022; tiếp tục chăm sóc, thu hoạch cây trồng đã đến kỳ thu hoạch; chuẩn bị các điều kiện đầy nhanh tiến độ gieo trồng vụ Đông Xuân năm 2022-2023. Chủ động triển khai các biện pháp ứng phó với các hiện tượng thời tiết cực đoan, phòng chống thiên tai (mưa bão, áp thấp nhiệt đới, mưa đá, lốc xoáy, dông, sét,...). Tập trung triển khai các kế hoạch, chương trình của ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới. Tập trung thực hiện tốt công tác quản lý giống, cây trồng, vật nuôi, vật tư nông nghiệp, vệ sinh an toàn thực phẩm nông sản. Chủ động, thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi.

2. Hạt Kiểm lâm, các Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp, UBND các xã, thị trấn tập trung thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng; tiếp tục duy

tri và phát huy có hiệu quả hoạt động của Đoàn công tác liên ngành huyện, xã, các điểm chốt chặn kiểm soát lâm sản nhằm ngăn chặn có hiệu quả tình trạng vi phạm Luật Lâm nghiệp. Triển khai quyết liệt các biện pháp để đảm bảo thực hiện đảm bảo kế hoạch trồng rừng năm 2022.

3. Các cơ quan, ban ngành, các xã triển khai thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TU của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy các cấp về xây dựng làng kiểu mẫu nông thôn mới trong đồng bào DTTS. Tiếp tục tập trung các nguồn lực, triển khai các giải pháp then chốt, đảm bảo có hiệu quả, phù hợp với điều kiện của địa phương để đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

4. Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các đơn vị và các xã, thị trấn tăng cường công tác kiểm tra quản lý, sử dụng về đất đai, tài nguyên, khoáng sản, môi trường theo quy hoạch, kiên quyết không để việc khai thác trái phép xảy ra. Tiếp tục chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn. Tập trung thực hiện công tác giải phóng mặt bằng và giải quyết những khó khăn vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng để triển khai các dự án năm 2022 và những năm tiếp theo; đôn đốc các nhà đầu tư các dự án kêu gọi đầu tư đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng và thực hiện các thủ tục về đất đai đúng quy định.

5. Phòng Kinh tế và Hạ tầng phối hợp với các xã, thị trấn, các ngành chức năng liên quan thực hiện tốt công tác quản lý và thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng sản phẩm tiêu thụ công nghiệp trên địa bàn huyện. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, giao thông vận tải. Tổ chức kiểm tra các cơ sở sản xuất tiêu thụ công nghiệp, thương mại dịch vụ trên địa bàn. Tăng cường công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, hàng kém chất lượng.

6. Các chủ đầu tư tăng cường kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ xây dựng, đảm bảo chất lượng công trình theo hồ sơ thiết kế, dự toán đã được phê duyệt và sớm đưa vào sử dụng trước mùa mưa lũ năm 2022. Đẩy nhanh tiến độ giải ngân, thanh toán khối lượng xây lắp các công trình hoàn thành. Hoàn thành các thủ tục đầu tư xây dựng các công trình dự án kế hoạch năm 2022 đảm bảo đúng thời gian, thủ tục quy định.

7. Phòng Tài chính - Kế hoạch, Chi cục thuế khu vực An Khê - Đăk Pơ - König Chro và các ngành, đơn vị, địa phương tăng cường kỷ luật tài chính, kiểm soát chặt chẽ nguồn thu, chi ngân sách, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí ngân sách; tiếp tục tăng cường quản lý các nguồn thu, chống thất thu ngân sách, nợ đọng thuế, đặc biệt là đối với các dự án thu hút đầu tư; rà soát, phân loại nợ đọng thuế trên địa bàn, phải triển khai quyết liệt các giải pháp thu hồi đối với các trường hợp chây ì nhất là thu thuế vượt hạn điền năm 2021.

Phòng Tài chính - Kế hoạch đẩy mạnh giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước. Tăng cường quản lý nhà, đất, tài sản, xe công đúng mục đích, đúng định mức.

8. Đề nghị Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức đoàn thể, các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường công tác phối hợp để thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh năm 2022.

III. Lĩnh vực cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, hỗ trợ doanh nghiệp, kinh tế tập thể

1. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật, hiệu quả thi hành pháp luật và sự chỉ đạo, điều hành. Thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách hành chính; đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí. Chuẩn bị chu đáo các nội dung trình các Kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện khóa VII năm 2022.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Kế hoạch thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp quốc gia năm 2022. Tiếp tục nâng cao nhận thức, phổ biến chủ trương, pháp luật của nhà nước về kinh tế tập thể, xây dựng các mô hình kinh tế hợp tác phù hợp, tạo cơ chế khuyến khích, hỗ trợ các hợp tác xã hoạt động có hiệu quả.

3. Tiếp tục tập trung triển khai Quyết định số 996/QĐ-UBND ngày 28/9/2018 của UBND tỉnh Gia Lai về ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

IV. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

1. Ngành Giáo dục và Đào tạo tăng cường kiểm tra kiểm tra, khảo sát chất lượng đầu năm học; hạn chế tình trạng học sinh bỏ học ngay từ đầu năm. Tiếp tục củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ quản lý ở các trường; tiếp tục tập trung các nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

2. Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội và các xã, thị trấn chủ động triển khai kế hoạch giảm nghèo năm 2022, đến cuối năm 2022 giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều 2021-2025 còn 41,02%; mức giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 5% trở lên; Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững. Thực hiện tốt chính sách dân tộc, cho vay hộ nghèo; tiếp tục huy động nguồn lực đầu tư cho các xã nghèo và làng đặc biệt khó khăn; tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện các chế độ, chính sách hỗ trợ đồng bào DTTS theo quy định.

3. Phòng Giao dịch Ngân hàng CSXH huyện chủ trì, phối hợp với các Hội, Đoàn thể các cấp, UBND các xã thị trấn tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động, giúp đỡ hộ nghèo và cận nghèo mạnh dạn vay vốn để phát triển sản xuất gắn với việc kiểm tra, giám sát hoạt động vay vốn, đảm bảo sử dụng đúng mục đích, phát huy hiệu quả, phấn đấu 100% hộ nghèo cận nghèo có nhu cầu, đủ điều kiện được tiếp cận nguồn vốn ưu đãi.

4. Ngành Y tế chủ động giám sát dịch tễ, không để dịch bệnh xảy ra, tiếp tục triển khai quyết liệt các giải pháp phòng, chống dịch Covid-19, bệnh sốt xuất huyết, bệnh dại, virus Zika, cúm gia cầm. Tăng cường công tác

truyền thông, giáo dục để người dân hiểu và chủ động thực hiện tốt các biện pháp tự phòng, chống bệnh dịch. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, nhất là khám chữa bệnh bảo hiểm y tế cho người nghèo; đẩy mạnh công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn. Trung tâm Dân số - KHHGĐ tiếp tục triển khai và hướng dẫn thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu Quốc gia về Dân số - KHHGĐ năm 2022.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao tiếp tục tuyên truyền các nội dung về tình hình phát triển kinh tế - xã hội tỉnh, huyện; công tác phòng, chống dịch Covid-19, dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, các ngày lễ lớn của đất nước, tỉnh, huyện.

Chủ động xây dựng chương trình, trang địa phương để phối hợp với Đài Truyền hình tỉnh đưa tin phản ánh kịp thời tình hình thời sự, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng... của địa phương. Tăng cường quảng bá hình ảnh, tiềm năng du lịch của huyện lên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội. Tăng cường công tác quản lý thông tin truyền thông, các dịch vụ văn hóa, Internet, Karaoke, xuất bản phẩm.

6. Các phòng, ban ngành và các xã, thị trấn tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách dân tộc, chương trình giảm nghèo bền vững trên địa bàn. Tăng cường công tác quản lý, nắm tình hình tôn giáo trên địa bàn.

7. Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành, các cấp với Mặt trận và các tổ chức thành viên của Mặt trận, nhằm phát huy dân chủ, tạo sự đồng thuận trong hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân; vận động nhân dân tham gia hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, an sinh xã hội.

V. Lĩnh vực nội chính

1. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương. Tập trung công tác huấn luyện cho lực lượng dân quân tự vệ, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh cho các đối tượng đảm bảo theo chỉ tiêu kế hoạch; thực hiện các bước (đăng ký, sơ tuyển, xét duyệt chính trị, khám tuyển) để chuẩn bị cho công tác tuyển quân năm 2023.

2. Thanh tra huyện và các cơ quan, ban ngành, các xã, thị trấn tiếp tục nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tập trung rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, các tranh chấp, mâu thuẫn trong nội bộ Nhân dân, không để phát sinh điểm nóng. Thực hiện tốt Chương trình hành động của Huyện ủy về phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Công an huyện đẩy mạnh thực hiện cao điểm tấn công trấn áp tội phạm và truy bắt tội phạm. Tăng cường công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thực hiện tốt công tác tuần tra, kiểm soát để giữ vững ổn định an ninh chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, an ninh nông thôn, an ninh học đường. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ

quốc và tập trung điều tra, làm rõ các vụ việc còn tồn đọng, xử lý quyết liệt đối với các loại tội phạm hình sự, tội phạm ma túy. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát giữ gìn trật tự an toàn giao thông, kiềm chế tai nạn giao thông đường bộ.

4. Phòng Tư pháp, Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật huyện, các đơn vị, các xã, thị trấn đẩy mạnh công tác tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật và trợ giúp pháp lý cho người dân.

5. Chỉ đạo tăng cường kiểm tra việc chấp hành quy chế làm việc của các cơ quan đơn vị.

6. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn căn cứ vào nhiệm vụ được giao, đề cao tinh thần trách nhiệm để tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu, mục tiêu và nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2022.

D. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

I. Khó khăn, vướng mắc:

1. Thực hiện Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025, UBND huyện đã chủ động cập nhật các văn bản hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương để chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các xã triển khai rà soát, đánh giá thực trạng nông thôn mới trên địa bàn huyện theo các quy định mới.

Tuy nhiên, có các chỉ tiêu, tiêu chí đang chờ quy định cụ thể của UBND tỉnh để triển khai thực hiện. Đến nay, UBND tỉnh Gia Lai chưa ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025 nên chưa có sở để xây dựng Đề án Nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 của huyện theo các quy định mới.

2. Năm 2022 là năm đầu thực hiện 03 chương trình mục tiêu Quốc gia, vì vậy còn thiếu nhiều văn bản hướng dẫn của các bộ, ngành, UBND tỉnh và các sở ngành, dẫn đến việc còn lúng túng trong quá trình triển khai thực hiện.

3. Ngày 19/7/2022 mới được UBND tỉnh giao vốn, với số vốn được giao trong năm 2022 là rất lớn (124.686 triệu đồng), thời gian yêu cầu gấp rút, việc triển khai thi công xây dựng các công trình sẽ gặp rất nhiều khó khăn do trùng vào mùa mưa; Bên cạnh đó, việc giao cho Ban quản lý các chương trình MTQG cấp xã lập hồ sơ công trình theo cơ chế đặc thù trong điều kiện đa số cấp xã không có công chức chuyên ngành về xây dựng nên dẫn đến nhiều khó khăn trong khâu tổ chức lập hồ sơ công trình.

4. Việc triển khai dự án Đường từ xã Yang Nam đi xã Chơ Glong không nằm trong quy hoạch lâm nghiệp theo Quyết định số 527/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt kết quả rà soát, điều chỉnh 3 loại rừng tỉnh Gia Lai đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Tuy nhiên qua kiểm tra thực tế, hướng tuyến của dự án đi qua 10 vị trí đất có cây rừng tự nhiên với tổng chiều dài: 1.636 m, tổng diện tích: 16.467 m² (*số liệu tại biên bản làm việc ngày 05/9/2022 do Hạt Kiểm lâm Kông Chro chủ trì*).

5. Đến nay dự án Đường nội thị thị trấn Kông Chro và dự án Đường Quy hoạch giao thông Đ2, Đ3 kết hợp mương thoát nước chưa được cấp vốn (5,440 tỷ đồng) để thực hiện công tác giải ngân.

6. Trong năm 2022, huyện triển khai hỗ trợ cho người dân thực hiện 02 sản phẩm (Hạt mắc ca của hộ gia đình tại xã Chu Krey và Nhẫn lồng T6 của Hợp tác xã NN-TM và Dịch vụ xã Kông Yang) để đăng ký đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh và phấn đấu để 02 sản phẩm được công nhận OCOP 3 sao theo quy định tại Quyết định số 781/QĐ-TTg ngày 08/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Tuy nhiên đến nay, huyện chưa được UBND tỉnh phân bổ kinh phí hỗ trợ cho các chủ thể, đồng thời các chủ thể còn hạn chế về nguồn lực nên việc triển khai thực hiện còn nhiều khó khăn.

7. Huyện Kông Chro là huyện nghèo, nguồn thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thấp do vậy chưa đảm bảo kinh phí để hỗ trợ triển khai một số nhiệm vụ kinh tế, chính trị trên địa bàn huyện như: Khắc phục hậu quả các công trình hư hỏng do mưa bão xảy ra các năm 2020, 2021 và kinh phí thiệt hại do thiên tai năm 2022; hỗ trợ bò bị chết do bệnh viêm da nỗi cục trên địa bàn huyện năm 2021; mua vắc xin phòng bệnh cho đàn trâu, bò hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo và gia đình chính sách để thực hiện Quyết định số 922/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

8. Kinh phí thực hiện chế độ, chính sách theo Nghị quyết số 136/2021/NQ-HĐND ngày 25/02/2021 và Nghị quyết số 285/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh chưa được tỉnh phân bổ.

9. Nguồn kinh phí để thực hiện công tác đo đạc đối với diện tích đất đưa ra khỏi Quy hoạch 3 loại rừng và đất của các Công ty lâm nghiệp, Công ty MDF Vianafor Gia Lai trả lại cho địa phương quản lý cần đo đạc là 18.969,01 ha, huyện Kông Chro không tự đảm bảo kinh phí để thực hiện.

II. Đề xuất, kiến nghị

Kính đề nghị UBND tỉnh, các sở, ban, ngành tỉnh:

1. Sớm ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025 để có cơ sở xây dựng Đề án Nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

2. Sớm ban hành Quyết định quy định chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư, quản lý dự án theo cơ chế đặc thù đối với dự án đầu tư xây dựng có quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp để chủ đầu tư có cơ sở lập hồ sơ công trình.

3. Xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định tỷ lệ số lượng dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ.

4. Có văn bản hướng dẫn về quản lý chi phí các công trình theo cơ chế đặc thù, có sự tham gia của cộng đồng theo quy định tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ.

5. Xem xét tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc đối với dự án Đường từ xã Yang Nam đi xã Chơ Long.

6. Cấp kinh phí thực hiện Chương trình OCOP năm 2022

7. Xem xét bố trí 5.440 triệu đồng, để thanh toán cho 02 công trình: Đường quy hoạch giao thông Đ2, Đ3 kết hợp với kênh mương thoát nước và chuẩn bị đầu tư dự án Đường nội thị thị trấn Kông Chro.

8. Hỗ trợ kinh phí sửa chữa các công trình hư hỏng do mưa bão xảy ra các năm 2020, 2021 và kinh phí thiệt hại do thiên tai năm 2022 trên địa bàn huyện Kong Chro (đã có đề xuất sở Nông nghiệp và PTNT huyện).

9. Hỗ trợ kinh phí đối với bò bị chết do bệnh viêm da nỗi cục trên địa bàn huyện (năm 2021) để hỗ trợ người dân nhanh chóng ổn định đàn vật nuôi. (kinh phí là **816.795.000 đồng** tại Tờ trình số 255/TTr-UBND ngày 05/10/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Kong Chro)

10. Hỗ trợ kinh phí mua vắc xin phòng bệnh cho đàn trâu, bò hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo và gia đình chính sách (với kinh phí là **1,42 tỷ đồng** tại Tờ trình số 131/TTr-UBND ngày 06/7/2021 của Ủy ban nhân dân huyện).

11. Bổ sung kinh phí để huyện đảm bảo nguồn chi thường xuyên năm 2022 mà huyện đã tạm ứng là 18.676 triệu đồng. Trong đó:

- Số kinh phí tinh phân bổ còn thiếu để thực hiện chế độ, chính sách theo Nghị quyết số 136/2021/NQ-HĐND ngày 25/02/2021 của HĐND tỉnh là 12.530 triệu đồng.

- Số kinh phí tinh chưa phân bổ để thực hiện Nghị quyết số 285/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh Gia Lai là 6.146 triệu đồng.

13. Hỗ trợ kinh phí để UBND huyện Kong Chro thực hiện đo đạc, lập hồ sơ địa chính, cấp Giấy chứng nhận QSD đất đối với diện tích 18.969,01 ha đất đưa ra khỏi Quy hoạch rừng và đất của các Công ty lâm nghiệp, Công ty MDF Vianafor Gia Lai trả lại cho địa phương quản lý trên địa bàn huyện Kong Chro.

14. Phân cấp Quỹ phòng chống thiên tai về cấp huyện, cấp xã để tạo thuận lợi cho công tác triển khai phòng chống thiên tai trên địa bàn huyện; Xem xét hỗ trợ các trang thiết bị cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã như áo mưa, áo phao, phao cứu sinh, mũ cối, dép rọ ...cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã, vì lực lượng này rất đông, tuy nhiên việc trang bị cho lực lượng này còn hạn chế. Đồng thời tổ chức các lớp tập huấn cho lực lượng xung kích cấp xã

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác 9 tháng và chương trình công tác 3 tháng cuối năm 2022 trên địa bàn huyện Kong Chro./.

Noi nhận:

- Như kính gửi;
- Thường trực Huyện uỷ;
- Thường trực HĐND huyện;
- Các phòng, ban thuộc huyện;
- Lưu VT-UB, CV các khôi

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Nguyên Nam